

Số: /STC-NS

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

V/v hướng dẫn kinh phí thực
hiện Đề án 06/CP

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 26/5/2015;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 3686/UBND-NC ngày 17/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện các nhiệm vụ theo Thông báo kết luận của Tổ phó Thường trực Tổ công tác Chính phủ thực hiện Đề án 06 tại cuộc họp giao ban tháng 9/2023.

Sở Tài chính triển khai đến các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về nguồn kinh phí thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Kinh phí thực hiện Đề án

Theo quy định tại khoản 1, Mục V, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ:

“V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. *Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Đề án, các bộ, ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án và tổng hợp chung vào dự toán của bộ, ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành”.*

II. Bố trí nguồn kinh phí thực hiện Đề án 06

1. Theo quy định tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ:

“Điều 3. Ngành, lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025

10. Các hoạt động kinh tế: Các nhiệm vụ, chương trình, dự án phục vụ các mục tiêu thuộc các lĩnh vực sau:

l) Công nghệ thông tin: hạ tầng thông tin số, kinh tế số; hiện đại hóa công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng và Nhà nước; ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu; các nền tảng, ứng dụng, dịch vụ quốc gia dùng chung; an toàn, an ninh mạng;”

2. Theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ:

“IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

8. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn cho dự án nâng cấp hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo thực hiện các nội dung theo Đề án này.

9. Bộ Tài chính

a) Phối hợp với Bộ Công an nghiên cứu đề xuất cơ chế bảo đảm kinh phí duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; ban hành Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để mở cơ chế cho phép cơ quan quản lý cung cấp dịch vụ dữ liệu dân cư cho cá nhân, tổ chức có tính phí, tạo nguồn thu để xây dựng, duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu; bảo đảm minh bạch, an toàn và đúng quy định pháp luật.”

Từ các cơ sở nêu trên, để việc bố trí và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án đúng theo quy định, đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao và các văn bản hướng dẫn nêu trên, xác định rõ nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo đúng quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện các đơn vị, địa phương có khó khăn, vướng mắc gửi văn bản về Sở Tài chính (đối với các nhiệm vụ chi thường xuyên), Sở Kế hoạch và Đầu tư (đối với các nhiệm vụ sử dụng vốn đầu tư công) và UBND các huyện, thị xã, thành phố (đối với kinh phí thực hiện phân cấp) để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Sở Tài chính chuyển các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công an tỉnh (phối hợp);
- Lưu: VT, NS (V.Hường).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

